

Mẫu đơn dành cho Khách hàng yêu cầu tín dụng thông thường:
 NTB ELA NTB ELA

Phần dành cho Ngân Hàng

Mã số Khách Hàng (nếu có):

Tôi ("**Bên Vay**") muốn nộp Đơn Yêu Cầu Cung Cấp Tín Dụng Và Mở Tài Khoản Cá Nhân Kiểm Phương Án Vay Vốn theo Chương Trình Vay Tiêu Dùng ("**Đơn Yêu Cầu Cấp Tín Dụng**") bằng đồng Việt Nam ("**VND**") tại Ngân hàng TNHH Một Thành Viên HSBC (Việt Nam) ("**HSBC**", "**Ngân Hàng**") với các chi tiết như sau:**1. Thông Tin Cá Nhân**Họ và tên Nam NữHọ tên trước đây/khác (nếu có) Số CMND/CCCD Nơi cấp Ngày cấp (dd/mm/yyyy) / / Số CMND/Hộ chiếu trước đây (nếu có) Nơi sinh Ngày sinh (dd/mm/yyyy) / / Trình độ học vấn: Cấp I Cấp II Cấp III Trung cấp Cao đẳng/Đại học Sau đại họcTình trạng hôn nhân: Độc thân Đã lập gia đình Ly dị Khác (Xin ghi rõ)Số người đang chu cấp tài chính Số con Loại nhà đang ở hiện tại: Sở hữu Sở hữu một phần Mua trả góp Nhà bố mẹ Thuê Khác (Xin ghi rõ)Địa chỉ nơi ở hiện tại có đăng ký tạm trú Quận/Huyện Tỉnh/Thành phố Điện thoại liên lạc Thời gian ở địa chỉ hiện tại từ / /
(ngày) (tháng) (năm)Nơi Ở Trước Đây (nếu thời gian cư trú tại nơi ở hiện tại dưới 3 năm) Quận/Huyện Tỉnh/Thành phố Điện thoại liên lạc Cư trú tại địa chỉ nơi ở trước đây từ / /
(ngày) (tháng) (năm)(Nếu thời gian cư trú tại địa chỉ nơi ở trước đây tính đến thời điểm hiện tại dưới 3 năm, vui lòng cung cấp chi tiết trong **Phiếu Thông Tin Bổ Sung**)Địa Chỉ Thường Trú Theo Hộ Khẩu Quận/Huyện Tỉnh/Thành phố Điện thoại liên lạc Điện thoại di động Địa chỉ E-mail Họ tên vợ (hoặc chồng)
Điện thoại liên lạc

Nghề nghiệp của vợ (hoặc chồng)

Tình trạng cư trú Người cư trú Người không cư trúCó thẻ xanh của Mỹ Có KhôngĐa quốc tịch (Quốc gia/Vùng lãnh thổ) Có KhôngQuốc tịch (Quốc gia/Vùng lãnh thổ) khác thứ nhất Địa chỉ đăng ký (nơi quốc gia/ vùng lãnh thổ có quốc tịch) Quận/Huyện Tỉnh/Thành phố/Quốc gia/Vùng lãnh thổ Quốc tịch (Quốc gia/Vùng lãnh thổ) khác thứ hai Địa chỉ đăng ký (nơi quốc gia/ vùng lãnh thổ có quốc tịch) Quận/Huyện Tỉnh/Thành phố/Quốc gia/Vùng lãnh thổ Số thị thực/tạm trú (đối với người nước ngoài): có hiệu lực từ ngày đến ngày Nơi đóng thuế 1 Nơi đóng thuế 2 Nơi đóng thuế 3

2. Thông Tin Tài Khoản

Loại tài khoản: An lợi	Loại tiền gửi vào tài khoản: VND	
Nguồn tiền mở tài khoản:	Khoản nộp đầu tiên: _____	
	Họ tên người/ công ty chuyên hoặc nộp tiền: _____	
	Phương thức nhận tiền: <input type="checkbox"/> Nộp tiền mặt <input type="checkbox"/> Chuyển khoản	
	Nguồn tiền này từ quốc gia/vùng lãnh thổ nào? _____	
Dự kiến nguồn tiền giao dịch với Ngân Hàng trong thời gian duy trì tài khoản:	Họ tên người/ công ty chuyên hoặc nộp tiền: _____	
	Phương thức nhận tiền: <input type="checkbox"/> Nộp tiền mặt <input type="checkbox"/> Chuyển khoản	
	Nguồn tiền này từ quốc gia/vùng lãnh thổ nào? _____	
	Vui lòng cung cấp thêm thông tin về nguồn tiền này: _____	
Mức độ giao dịch ước tính	Số tiền giao dịch	Số lượng giao dịch
Tổng ghi có hàng tháng	_____	_____
Tổng ghi nợ hàng tháng	_____	_____

3. Thông Tin Về Khoản Vay ("Khoản Vay")

Số tiền vay yêu cầu (VND) (tối thiểu 50 triệu VND, tối đa 600 triệu VND hoặc một số tiền khác được Ngân Hàng chấp thuận) _____

Thời hạn cho vay/số kỳ hạn trả nợ (tháng/kỳ) (tối thiểu 12 tháng/kỳ, tối đa 60 tháng/kỳ): _____

Lãi suất áp dụng (%/năm) _____ Ngày trả nợ kỳ đầu tiên _____ / _____ / _____
(ngày) (tháng) (năm)

Số tài khoản hoàn trả khoản vay mở tại HSBC (nếu có): _____

Mục đích sử dụng vốn	Vay mua nhà để ở (*)	Xây nhà/Sửa nhà (*)	Du lịch/Học tập/Chữa bệnh <input type="checkbox"/> Trong nước <input type="checkbox"/> Ngoài nước	Mua phương tiện đi lại <input type="checkbox"/> Trong nước <input type="checkbox"/> Ngoài nước	Mua đồ dùng nội thất <input type="checkbox"/> Trong nước <input type="checkbox"/> Ngoài nước	Mục đích tiêu dùng khác	Kinh doanh bất động sản	Để trả nợ trước hạn cho khoản vay tại tổ chức tín dụng khác (**)
Số tiền (VND)	<input type="checkbox"/> _____	<input type="checkbox"/> _____	<input type="checkbox"/> _____	<input type="checkbox"/> _____	<input type="checkbox"/> _____	<input type="checkbox"/> _____	<input type="checkbox"/> _____	<input type="checkbox"/> _____

(*) Vui lòng cung cấp thêm chi tiết trong **Phương Án Sử Dụng Vốn Vay**

(**) Vui lòng cung cấp thêm chi tiết trong **Xác nhận dành cho Khách hàng vay để trả nợ trước hạn cho khoản vay tại tổ chức tín dụng khác**

4. Đề nghị giải ngân

Khoản Vay sẽ được giải ngân vào tài khoản (vui lòng chọn một trong những lựa chọn sau đây):

Vào tài khoản của tôi

- Tại HSBC
- Tại Ngân Hàng khác với thông tin chuyển khoản như sau:
 - Tên chủ tài khoản: _____
 - Số tài khoản: _____
 - Tên Ngân Hàng: _____ Chi nhánh: _____

Vui lòng đánh dấu vào một trong những lựa chọn dưới đây

Tôi cam đoan rằng khoản vay này dùng để hoàn trả lại chi phí đã phát sinh mà tôi đã thanh toán cho người thụ hưởng, vì vậy tôi đề nghị Ngân Hàng giải ngân khoản vay được phê duyệt vào tài khoản của tôi mở tại ngân hàng. Tôi cam kết sẽ cung cấp đầy đủ các hóa đơn, chứng từ hợp lệ về việc đã thanh toán cho Ngân Hàng trước khi giải ngân Khoản Vay.

Tôi cam kết cung cấp Giấy xác nhận thông tin của người thụ hưởng, các tài liệu, chứng từ chứng minh mục đích sử dụng vốn vay hợp pháp trước khi giải ngân Khoản Vay và sau khi giải ngân Khoản Vay, nếu được yêu cầu.

Vào tài khoản của người thụ hưởng với thông tin chuyển khoản như sau (áp dụng cho tất cả số tiền vay và thông tin người thụ hưởng phải khác với thông tin Bên Vay):

- Tên chủ tài khoản: _____
- Số CMND/ CCCD hoặc Mã số Công ty: _____
- Số tài khoản: _____
- Mở tại Ngân Hàng: _____ Chi nhánh: _____

5. Thông Tin Nghề Nghiệp Là Nguồn Trả Nợ Cho Khoản Vay

Tình trạng việc làm	<input type="checkbox"/> Toàn thời gian <input type="checkbox"/> Hưu trí	<input type="checkbox"/> Bán thời gian <input type="checkbox"/> Nội trợ	<input type="checkbox"/> Chủ doanh nghiệp <input type="checkbox"/> Khác _____	<input type="checkbox"/> Sinh viên
Tên công ty làm việc hiện tại	_____			Mã số thuế công ty _____

NTB-VN-01022024

Địa chỉ làm việc hiện tại	Quận/Huyện	Tỉnh/Thành phố					
Điện thoại công ty	Số máy nhánh	Thời gian làm việc ở công ty hiện tại					
		□□□□ năm □□□□ tháng					
		Thời gian làm việc tại công ty trước đây					
		□□□□ năm □□□□ tháng					
Loại hình doanh nghiệp:	<input type="checkbox"/> Sở hữu Nhà Nước	<input type="checkbox"/> Công ty nước ngoài/liên doanh	<input type="checkbox"/> Cổ phần	<input type="checkbox"/> TNHH trong nước	<input type="checkbox"/> Tư nhân	<input type="checkbox"/> Khác	
Lĩnh vực hoạt động của công ty	<input type="checkbox"/> Nông nghiệp	<input type="checkbox"/> Xây dựng	<input type="checkbox"/> Ăn uống	<input type="checkbox"/> Vận tải	<input type="checkbox"/> Địa ốc	<input type="checkbox"/> Viễn thông	<input type="checkbox"/> Dệt may
	<input type="checkbox"/> Tài chính/Ngân Hàng	<input type="checkbox"/> Du lịch/Nhà hàng/Khách sạn	<input type="checkbox"/> Khác (xin ghi rõ)				
Chức vụ hiện tại	<input type="checkbox"/> Nhân viên	<input type="checkbox"/> Chuyên viên	<input type="checkbox"/> Giám sát/Trưởng phòng	<input type="checkbox"/> Chủ doanh nghiệp	<input type="checkbox"/> Tổng Giám đốc/Quản lý cấp cao		
Nghề nghiệp	<input type="checkbox"/> Nhân sự/Hành chính	<input type="checkbox"/> Marketing/Quan hệ công chúng	<input type="checkbox"/> Công nghệ thông tin	<input type="checkbox"/> Kế toán	<input type="checkbox"/> Kinh doanh		
	<input type="checkbox"/> Kỹ sư	<input type="checkbox"/> Giáo viên	<input type="checkbox"/> Khác (xin ghi rõ)				
Loại hình hợp đồng	<input type="checkbox"/> Có thời hạn	(tháng)	<input type="checkbox"/> Không thời hạn				
Thông tin thu nhập là nguồn trả nợ cho khoản vay	<input type="checkbox"/> Lương cố định	<input type="checkbox"/> Lương cố định và hoa hồng	<input type="checkbox"/> Hoa hồng	<input type="checkbox"/> Đầu tư	<input type="checkbox"/> Tiết kiệm		
	<input type="checkbox"/> Thừa kế	<input type="checkbox"/> Kinh doanh	<input type="checkbox"/> Khác (xin ghi rõ)				
Thu nhập hàng tháng			□□□□□□□□□□				
Tiền thưởng, phụ cấp hoặc các khoản thu nhập hàng tháng khác			□□□□□□□□□□				
TỔNG CỘNG			□□□□□□□□□□				

6. Công Việc Kinh Doanh Khác

Tên công ty	□□□□□□□□□□
Lĩnh vực kinh doanh	□□□□□□□□□□
Quốc gia/vùng lãnh thổ đăng ký kinh doanh	□□□□□□□□□□
Vị trí	□□□□□□□□□□

7. Thông Tin Tài Chính

Vay cá nhân (tín chấp, thế chấp, v.v...) tại Ngân Hàng/công ty tài chính khác:

Ngân Hàng/công ty tài chính	Số tiền vay	Thời hạn	Loại hình vay	Số dư nợ hiện tại	Khoản trả góp hàng tháng
□□□□□□□□□□	□□□□□□□□□□	□□□□□□□□□□	<input type="checkbox"/> Tín chấp	□□□□□□□□□□	□□□□□□□□□□
□□□□□□□□□□	□□□□□□□□□□	□□□□□□□□□□	<input type="checkbox"/> Thế chấp	□□□□□□□□□□	□□□□□□□□□□

(Các) thẻ tín dụng do Ngân Hàng khác phát hành:

Tên Ngân Hàng	Loại thẻ	Hạn mức thẻ (VND)
□□□□□□□□□□	<input type="checkbox"/> Tín chấp	□□□□□□□□□□
□□□□□□□□□□	<input type="checkbox"/> Thế chấp	□□□□□□□□□□

Thấu chi tại Ngân Hàng khác:

Tên Ngân Hàng	Loại hình thấu chi	Hạn mức thấu chi (VND)
□□□□□□□□□□	<input type="checkbox"/> Tín chấp	□□□□□□□□□□
□□□□□□□□□□	<input type="checkbox"/> Thế chấp	□□□□□□□□□□

8. Thông Tin Liên Lạc Của Một Người Thân/Họ Hàng KHÔNG Ở Cùng Địa Chỉ Với Bên Vay

(Yêu cầu điền đầy đủ thông tin họ tên, địa chỉ, số điện thoại liên lạc)

Họ và tên	□□□□□□□□□□	Quan hệ	<input type="checkbox"/> Bố	<input type="checkbox"/> Mẹ	<input type="checkbox"/> Anh/Chị/Em	<input type="checkbox"/> Khác
Địa chỉ nhà	□□□□□□□□□□					
Di động	□□□□□□□□□□	Điện thoại nhà	□□□□□□□□□□	Điện thoại nơi làm việc	□□□□□□□□□□	

9. Hướng Dẫn Gửi Thư

Địa chỉ liên lạc Nơi ở hiện tại Địa chỉ thường trú Địa chỉ công ty

Sao kê tài khoản sẽ được gửi bằng một trong các phương thức và theo thứ tự ưu tiên dưới đây:

1. Qua dịch vụ Ngân Hàng Trực Tuyến nếu quý khách có sử dụng dịch vụ này
(Khách hàng nhận sao kê tài khoản qua Ngân Hàng Trực Tuyến sẽ không nhận sao kê tài khoản qua thư điện tử và bằng thư giấy nữa)
2. Qua thư điện tử được cung cấp ở trên
(Dành cho Khách hàng không sử dụng dịch vụ Ngân Hàng Trực Tuyến và có cung cấp địa chỉ thư điện tử cho Ngân Hàng)
3. Qua thư giấy gửi tới Địa chỉ liên hệ
(Khách hàng sẽ nhận sao kê bằng thư giấy chỉ trong trường hợp không thể áp dụng cả hai phương thức trên)

10. Thẻ Thanh Toán Quốc Tế

Tên in trên thẻ (phải tương tự CMND/Hộ chiếu, không quá 19 ký tự kể cả khoảng trắng)

--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--

Tài khoản chính

Tài khoản phụ thứ nhất

Tài khoản phụ thứ hai

Ghi chú: Một thẻ thanh toán Quốc Tế có thể liên kết với một tài khoản chính và tối đa hai tài khoản phụ. Tài khoản chính phải là tài khoản VND. Các tài khoản phụ chỉ được liên kết sử dụng tại hệ thống máy ATM.

11. Các Dịch Vụ Khác

- Dịch vụ Ngân Hàng Tự Động Qua Điện Thoại
 Tất cả tài khoản

(Các tài khoản sau đây)

- Dịch vụ Ngân Hàng trực tuyến

Vui lòng đăng ký sau khi nhận được số Thẻ Thanh Toán Quốc Tế/ Ngân Hàng Tự Động Qua Điện Thoại

Tôi/Chúng tôi đồng ý nhận thông tin bằng thư điện tử, nhắn tin hoặc qua các kênh khác liên quan đến quảng cáo về tất cả sản phẩm/dịch vụ của HSBC

Có Không

Chữ ký Khách Hàng

12. Người có liên quan đến Bên Vay (theo Thông Tư số 22/2019/TT-NHNN ngày 15/11/2019) và Thỏa thuận pháp lý* (theo Thông Tư số 20/2019/TT-NHNN ngày 14/11/2019)

Để Ngân Hàng đánh giá và xem xét tín dụng, tôi xác nhận những thông tin sau:

12.1. Về người có liên quan là cá nhân: (Vui lòng đánh dấu ✓ vào một trong những lựa chọn dưới đây)

- Tôi xác nhận người có liên quan là cá nhân của tôi không có bất kỳ quan hệ nào với Ngân Hàng.
 Tôi xác nhận người có liên quan là cá nhân của tôi có quan hệ với Ngân Hàng như sau: (Vui lòng điền thông tin của người có liên quan vào bảng dưới)

STT	Họ tên	Mối quan hệ	Số CMND/CCCD

12.2. Về người có liên quan* là tổ chức: (Vui lòng đánh dấu ✓ vào một trong những lựa chọn dưới đây)

- Tôi xác nhận tôi không có bất kỳ người có liên quan nào là tổ chức.
 Tôi xác nhận người liên quan là tổ chức của tôi như sau: (Vui lòng điền thông tin của người có liên quan vào bảng dưới đây)

STT	Tên tổ chức	Mối quan hệ	Số giấy phép kinh doanh

12.3. Vui lòng đánh dấu ✓ vào ô bên dưới nếu Quý khách không tham gia vào bất kỳ thỏa thuận pháp lý nào:

- Tôi xác nhận rằng Tôi đang không tham gia vào bất kỳ Thỏa thuận pháp lý(*) nào dưới danh nghĩa người được ủy thác / ủy quyền

(*) Thỏa thuận pháp lý là thỏa thuận dưới hình thức ủy thác hoặc hình thức khác có bản chất tương tự được xác lập theo pháp luật nước ngoài, cho phép bên nhận ủy thác được nhận chuyển giao quyền sở hữu hợp pháp tài sản từ bên ủy thác để thực hiện điều hành, quản lý, giám sát tài sản vì lợi ích của người thụ hưởng hoặc vì mục đích được xác định trong thỏa thuận.

13. Xác Nhận

- 13.1. Tôi xác nhận đã được Ngân Hàng cung cấp đầy đủ thông tin liên quan đến Đơn Yêu Cầu Cấp Tín Dụng này trước khi giao kết.
13.2. Tôi/Chúng tôi xin xác nhận rằng các chi tiết thông tin nêu trên là chính xác và đầy đủ và Ngân Hàng có quyền tiến hành thu thập và xác thực các thông tin nêu trên từ bất kỳ nguồn nào mà Ngân Hàng lựa chọn mà không cần phải được Tôi/chúng tôi cho phép bằng một văn bản khác.
13.3. Tôi xác nhận rằng tôi đã đọc và hiểu rõ Thông Báo Bảo Mật của HSBC được công bố tại trang web chính thức của HSBC (<https://www.hsbc.com.vn/>). Tôi đồng ý rõ ràng, tự nguyện, khẳng định, vô điều kiện để HSBC xử lý Dữ Liệu Cá Nhân của tôi theo Thông Báo Bảo Mật của HSBC.
13.4. Tôi xác nhận, tuyên bố và bảo đảm rằng (i) mọi người có Dữ Liệu Cá Nhân mà tôi (hoặc bất kỳ ai thay mặt tôi) đã cung cấp hoặc sẽ cung cấp cho HSBC hoặc một thành viên của Tập Đoàn HSBC ("Những Người Có Liên Quan" của tôi) đã được thông báo về Thông Báo Bảo Mật của HSBC; (ii) Những Người Có Liên Quan đã đồng ý rõ ràng, tự nguyện, khẳng định, vô điều kiện để HSBC xử lý Dữ Liệu Cá Nhân của Những Người Có Liên Quan theo Thông Báo Bảo Mật của HSBC; và (iii) tôi được phép tiết lộ Dữ Liệu Cá Nhân của Những Người Có Liên Quan cho HSBC và/hoặc các thành viên của Tập Đoàn HSBC để HSBC và/hoặc các thành viên của Tập Đoàn HSBC có thể xử lý dữ liệu theo cách tương tự. Đồng thời, tôi đã thông báo cho Những Người Có Liên Quan hiểu rõ về các quyền khác nhau của Những Người Có Liên Quan đối với Dữ Liệu Cá Nhân theo Thông Báo Bảo Mật của HSBC và quy định pháp luật hiện hành của Việt Nam. Tôi, bằng văn bản này, cam kết xác minh tính chính xác và đầy đủ của Dữ Liệu Cá Nhân được cung cấp cho HSBC.
13.5. Tôi xác nhận và hiểu rằng trong trường hợp có bất kỳ thay đổi nào đối với sự đồng ý của tôi, tôi sẽ yêu cầu bằng văn bản theo mẫu quy định có sẵn tại các chi nhánh của HSBC hoặc các kênh khác được cung cấp trong Thông Báo Bảo Mật của HSBC. Tôi hiểu rằng nếu tôi thay đổi sự đồng ý của mình vì bất kỳ mục đích nào và tùy thuộc vào tính chất yêu cầu của tôi, HSBC có thể không tiếp tục cung cấp Sản Phẩm và/hoặc Dịch Vụ cho tôi.
13.6. Tôi, bằng việc ký tên vào Đơn Yêu Cầu Cấp Tín Dụng này, xác nhận rằng tôi đã đọc, hiểu và đồng ý bị ràng buộc bởi Bản Điều Khoản và Điều Khoản Chung (Bản Điều Khoản và Điều Khoản của tài khoản chính Premier đối với Khách hàng Premier), Bản Điều Khoản và Điều Khoản Thẻ Thanh Toán Quốc Tế, các Điều Khoản và Điều Khoản của Khoản Vay và các Biểu Phí

của Ngân Hàng (sau đây gọi là “Các Bản Điều Khoản và Điều Khoản”) và các phiên bản sửa đổi, điều chỉnh của Các Bản Điều Khoản và Điều Khoản tại từng thời điểm, được đăng trên trang web của Ngân Hàng tại www.hsbc.com.vn hoặc, khi Khách hàng có yêu cầu, sẽ được cung cấp miễn phí tại bất kỳ chi nhánh hoặc phòng giao dịch nào của Ngân Hàng. Tôi có giữ một (1) bản sao Các Bản Điều Khoản và Điều Khoản và sẽ giữ các phiên bản sửa đổi, điều chỉnh của Các Bản Điều Khoản và Điều Khoản tại từng thời điểm. Tôi hiểu, đồng ý rằng Các Bản Điều Khoản và Điều Khoản (và các phiên bản sửa đổi, điều chỉnh của Các Bản Điều Khoản và Điều Khoản tại từng thời điểm) cùng với Đơn Yêu Cầu Cấp Tín Dụng này và Thông Báo Chấp Thuận Mở Tài Khoản của Ngân Hàng (không cần chữ ký và con dấu của Ngân Hàng) cấu thành Hợp Đồng Mở Và Sử Dụng Tài Khoản giữa Tôi và Ngân Hàng.

- 13.7. Tôi đồng ý tuân thủ và việc sử dụng tài khoản hoặc bất kỳ dịch vụ nào liên quan đến tài khoản do Ngân Hàng cung cấp sẽ được xem là sự chấp thuận của tôi đối với Các Bản Điều Khoản và Điều Khoản và các phiên bản sửa đổi, điều chỉnh của Các Bản Điều Khoản và Điều Khoản tại từng thời điểm.
- 13.8. Tôi đồng ý rằng Đơn Yêu Cầu Cấp Tín Dụng (sau khi được Ngân Hàng chấp thuận) cùng với Các Bản Điều Khoản và Điều Khoản (nếu áp dụng) sẽ tạo thành toàn bộ hợp đồng tín dụng (“Hợp Đồng Tín Dụng”) có hiệu lực ràng buộc giữa tôi và Ngân Hàng; đồng thời, Ngân Hàng, bằng việc giải ngân Khoản Vay vào Tài Khoản (như được định nghĩa tại các Điều Khoản và Điều Khoản của Khoản Vay) của tôi tại Ngân Hàng hoặc vào tài khoản của người thụ hưởng theo chỉ định của tôi, sẽ được xem như đã đồng ý và chịu ràng buộc bởi Hợp Đồng Tín Dụng đó. Tôi hiểu rõ, đồng ý và chấp nhận rằng Khoản Vay của tôi có thể thấp hơn Số tiền vay yêu cầu, Thời gian hoàn trả có thể khác nội dung được yêu cầu trong Đơn Yêu Cầu Cấp Tín Dụng tùy thuộc vào sự chấp thuận của Ngân Hàng và được tôi xác nhận với đại diện Ngân Hàng qua điện thoại.
- 13.9. Tôi đã đọc và hiểu rõ các nghĩa vụ, trách nhiệm và quyền hạn của mình theo Các Bản Điều Khoản và Điều Khoản có liên quan được quy định trong các tài liệu nói trên và tôi chấp nhận rằng Các Bản Điều Khoản và Điều Khoản này cũng như biểu phí của Ngân Hàng có thể được sửa đổi theo từng thời điểm sau khi Ngân Hàng gửi thông báo.
- 13.10. Tôi hiểu và đồng ý rằng khoản vay tối đa của tôi sẽ được tính toán dựa trên thu nhập hàng tháng của tôi được thể hiện trên các tài liệu chứng minh thu nhập và sẽ phụ thuộc vào tổng hạn mức tín dụng tối đa của tôi cho những khoản vay không có bảo đảm với Ngân hàng. Bất kể quy định nói trên, khoản vay tối đa sẽ do Ngân Hàng xác định theo quyền quyết định của mình. Tôi cũng đồng ý tôi sẽ được xem như đã chấp nhận khoản vay và thời hạn vay khi mà khoản vay được chấp thuận và ghi có vào Tài Khoản của tôi tại Ngân Hàng hoặc được vào thời điểm Ngân Hàng chuyển vào tài khoản của người thụ hưởng theo chỉ định của tôi.
- 13.11. Khi hoàn tất Đơn Yêu Cầu Cấp Tín Dụng này, tôi cam đoan rằng những xác nhận mà tôi đưa ra ở Phần 12 – Những người có liên quan đến Bên Vay (liên quan đến bất kỳ thành viên hội đồng quản trị, viên chức hoặc các nhân viên nào của Ngân Hàng, bao gồm cả Ngân Hàng The HongKong and Shanghai Banking Corporation Limited và các ngân hàng khác trong cùng Tập Đoàn) là đúng sự thật. Nếu tôi không thông báo cho Ngân Hàng biết việc đó, Ngân Hàng có quyền giả định là tôi không liên quan. Nếu sau ngày ký Đơn Yêu Cầu Cấp Tín Dụng này mà tôi có mối liên quan, thì tôi sẽ ngay lập tức thông báo cho Ngân Hàng biết bằng văn bản, theo mẫu do Ngân Hàng cung cấp khi tôi có yêu cầu.
- 13.12. Tôi sẽ cung cấp thêm cho Ngân Hàng những tài liệu hỗ trợ và Dữ Liệu Cá Nhân cho các yêu cầu tại Đơn Yêu Cầu Cấp Tín Dụng này theo yêu cầu của Ngân Hàng.
- 13.13. Tôi sẽ ngay lập tức thông báo cho Ngân Hàng khi có bất kỳ thay đổi nào đối với các thông tin nêu trên.
- 13.14. Tôi xác nhận rằng, cho đến khi Tôi thông báo cho Ngân Hàng các thay đổi đó, Ngân Hàng có thể dựa vào các thông tin đã được Tôi cung cấp trước đây cho Ngân Hàng.
- 13.15. Tôi cam kết sử dụng Tài Khoản cho mục đích đã nêu và Ngân Hàng có thể ngừng cung cấp dịch vụ ngân hàng cho tôi/chúng tôi nếu Ngân Hàng nhận thấy Tài Khoản của tôi đã được sử dụng cho mục đích kinh doanh hoặc mục đích khác so với mục đích đã nêu hoặc mục đích không được phép thực hiện theo quy định của pháp luật hiện hành, của Tập đoàn HSBC hay các hiệp ước, cam kết quốc tế mà Ngân Hàng phải tuân thủ.
- 13.16. Tôi xác nhận và đồng ý rằng tất cả các chứng cứ liên quan đến Đơn Yêu Cầu Cấp Tín Dụng hay dẫn chiếu đến nó như một phụ lục, điều chỉnh, ghi âm, lời thoại, thư điện tử, băng ghi âm (bao gồm các thông báo điện tử, tin nhắn thoại được ghi âm) sẽ là một phần không tách rời của Đơn Yêu Cầu Cấp Tín Dụng.
- 13.17. Hợp Đồng Mở và Sử dụng Tài Khoản sẽ có hiệu lực kể từ ngày ghi trên Thông Báo Chấp Thuận Mở Tài Khoản của Ngân Hàng và chấm dứt khi tài khoản đóng phù hợp với các quy định tại Các Bản Điều Khoản và Điều Khoản.
- 13.18. Khi tham gia vào các Chương trình Gói Trả Lương Qua HSBC, Tôi đồng ý rằng Ngân Hàng có quyền áp dụng các mức phí/lãi suất cho các sản phẩm/dịch vụ của tôi theo (i) các Chương trình Gói Trả Lương Qua HSBC tương ứng tùy theo mức lương của tôi; hoặc (ii) theo dịch vụ Khách hàng cá nhân chuẩn nếu tài khoản của tôi không có giao dịch lương ghi Có nào trong vòng hai (02) tháng gần nhất.
- Lưu ý:
- 13.18.1. Mức phí và lãi suất theo mức lương sẽ được (i) Ngân Hàng xem xét định kỳ hoặc (ii) điều chỉnh sau 5 ngày làm việc kể từ ngày Khách hàng cập nhật thông tin mức lương với Ngân Hàng.
- 13.18.2. Lãi suất áp dụng cho các khoản Vay Tín Dụng Tiêu Dùng hiện tại (nếu có) sẽ không được điều chỉnh theo khoản này.
- 13.19. Tôi xác nhận rằng chữ ký dưới đây của tôi là chữ ký mẫu mà Ngân Hàng sẽ sử dụng để kiểm tra tính xác thực của các chỉ thị do tôi gửi đến Ngân Hàng.

14. Các chứng từ kèm theo Đơn Yêu Cầu Cấp Tín Dụng

- 14.1. Xuất trình bản chính Chứng minh nhân dân/Căn cước công dân còn hiệu lực và các thông tin hình ảnh còn được nhìn thấy rõ ràng để Ngân hàng đối chiếu;
- 14.2. Hợp đồng lao động đã ký kết trên 1 năm (*bản sao*) hoặc giấy xác nhận chức vụ, thời gian công tác và mức lương (*bản chính*);
- 14.3. Bản sao kê tài khoản Ngân Hàng (số phụ Ngân Hàng) thể hiện mức lương của 03 tháng gần nhất nếu nguồn gốc thu nhập từ lương cố định và 06 tháng gần nhất nếu nguồn gốc thu nhập từ lương cố định và hoa hồng hoặc chi từ hoa hồng (*bản chính có đóng dấu của Ngân Hàng*).

15. Điều Khoản và Điều Khoản

Đơn Yêu Cầu Cấp Tín Dụng tùy thuộc vào các Điều Khoản và Điều Khoản này (như có thể được sửa đổi tại từng thời điểm và ràng buộc Bên Vay sau khi thông báo) sẽ được áp dụng cho Khoản Vay. Ngân Hàng bảo lưu quyền từ chối Đơn này mà không cần nêu bất cứ lý do cụ thể nào.

Khoản Vay này cũng tùy thuộc vào quyền của Ngân Hàng tại bất cứ thời điểm nào xem xét lại Khoản Vay, yêu cầu hoàn trả đầy đủ, sửa bổ hoặc hủy bỏ Khoản Vay này theo toàn quyền quyết định của Ngân Hàng mà không có nghĩa vụ nêu bất kỳ lý do nào hoặc chứng minh cho các biện pháp đó, bằng cách giao thông báo bằng văn bản trước 01 ngày cho Bên Vay.

15.1. Rút tiền

- 15.1.1. Khoản Vay sẽ có sẵn để được rút trọn một lần bắt đầu từ ngày Đơn Yêu Cầu Cấp Tín Dụng này được Ngân Hàng chấp thuận.
- 15.1.2. Các thông báo của Ngân Hàng về (các) số tiền của Khoản Vay được chi sẽ là bằng chứng chung cuộc ràng buộc Bên Vay đối với (các) số tiền của Khoản Vay được rút tại từng thời điểm.
- 15.1.3. Ngày Rút Khoản Vay là ngày Khoản Vay với số tiền vay, thời hạn vay và lãi suất được Bên Vay yêu cầu được Ngân Hàng chấp nhận và giải ngân vào tài khoản theo đề nghị của Bên Vay.
- 15.1.4. Trong trường hợp số tiền vay, thời hạn vay và lãi suất vay khác với thông tin trong Đơn Yêu Cầu Cấp Tín Dụng, Ngày Rút Khoản Vay, số tiền vay, thời hạn vay và lãi suất vay sẽ được đại diện Ngân hàng xác nhận với Bên Vay qua điện thoại.

- 15.1.5. Phương thức cho vay: Cho vay từng lần - Giải ngân một lần.
- 15.1.6. Mục đích vay: Bên Vay cam kết sử dụng Khoản Vay để tài trợ nhu cầu cá nhân hợp pháp. Ngân Hàng có quyền tiến hành kiểm tra mục đích sử dụng Khoản Vay tại bất kỳ thời điểm nào và bằng bất kỳ phương thức nào mà Ngân Hàng cho là phù hợp. Khi được Ngân Hàng yêu cầu, Bên Vay cam kết cung cấp tài liệu, chứng từ chứng minh mục đích sử dụng vốn vay trước, trong và/hoặc sau thời điểm rút vốn một khoảng thời gian mà Ngân Hàng cho là hợp lý. Trong trường hợp Ngân Hàng có bằng chứng hợp lý để tin rằng Bên Vay đã sử dụng Khoản Vay không phù hợp hoặc trái pháp luật hoặc không cung cấp chứng từ chứng minh mục đích sử dụng vốn vay hoặc chứng từ chứng minh mục đích sử dụng vốn vay không phù hợp theo yêu cầu của Ngân Hàng, Bên Vay đồng ý rằng Ngân Hàng sẽ có quyền xem đó là một Sự Kiện Vi Phạm và sẽ áp dụng bất kỳ biện pháp khắc phục quy định tại điều 15.8.2 của Bản Điều Khoản Và Điều Kiện này.
- 15.1.7. Đề Nghị Giải Ngân (nếu áp dụng) là một yêu cầu không hủy ngang và tạo thành một phần không thể tách rời của Đơn đề nghị cung cấp tín dụng và mở tài khoản cá nhân và hình thành nên một hợp đồng tín dụng giữa Bên Vay và Ngân Hàng có hiệu lực kể từ Ngày Rút Khoản Vay đến ngày mọi nghĩa vụ của Bên Vay đối với Ngân Hàng được hoàn thành. Bên Vay xác nhận rằng Ngân Hàng sẽ được xem như đã đồng ý với Đề Nghị Giải Ngân và Bên Vay sẽ được xem như là đã nhận Khoản Vay phù hợp với các điều khoản và điều kiện của Đơn Yêu Cầu Cấp Tín Dụng được giải ngân vào tài khoản được chỉ định tại Đề Nghị Giải Ngân.

15.2. Hoàn trả

- 15.2.1. Bên Vay bằng Đơn Yêu Cầu Cấp Tín Dụng này cam kết thanh toán cho Ngân Hàng, sau khi có yêu cầu đầu tiên từ Ngân Hàng, tất cả các khoản tiền đến hạn cộng với tiền lãi, chi phí và bất kỳ khoản phí nào khác mà có thể được tính tại từng thời điểm đối với Khoản Vay theo quy định của Ngân Hàng và quy định pháp luật hiện hành.
- 15.2.2. Việc hoàn trả sẽ được thực hiện bằng Đồng Việt Nam hoặc bằng ngoại tệ nếu được luật Việt Nam cho phép theo tỷ giá hối đoái do Ngân Hàng thông báo vào ngày thanh toán.
- 15.2.3. Tiền vay gốc và tiền lãi của Khoản Vay phải được thanh toán hàng tháng kể từ tháng Khoản Vay được giải ngân bằng cách ghi có vào Tài Khoản của Bên Vay mở tại Ngân Hàng cho đến khi Khoản Vay (kể cả tiền vay gốc, tiền lãi và các khoản phạt (nếu có) được hoàn trả đầy đủ. Ngày hoàn trả hàng tháng là ngày được Bên Vay đề xuất trong Đơn Yêu Cầu Cấp Tín Dụng hoặc sau một tháng kể từ ngày Khoản Vay được giải ngân trong trường hợp Bên Vay không đề xuất trong Đơn Yêu Cầu Cấp Tín Dụng hoặc một ngày khác theo quyết định của Ngân Hàng.
- 15.2.4. Bên Vay đồng ý rằng Ngân Hàng có toàn quyền quy định thứ tự ưu tiên thanh toán đối với khoản hoàn trả định kỳ của Bên Vay. Trừ trường hợp Ngân Hàng có thông báo khác đi, khoản hoàn trả định kỳ sẽ được thanh toán theo thứ tự sau:
- Dư Nợ Gốc bị quá hạn;
 - Lãi Vay quá hạn; Lãi Vay đối với Dư Nợ Gốc bị quá hạn;
 - Các khoản phí và chi phí phát sinh liên quan đến Khoản Vay;
 - Lãi Vay trong hạn; và
 - Khoản Vay Gốc trong hạn.
- 15.2.5. Bên Vay sẽ mở và duy trì một tài khoản với Ngân Hàng (“Tài Khoản”) cho mục đích hoàn trả Khoản Vay cho đến khi Khoản Vay được hoàn trả đủ. Bên Vay bằng Đơn Yêu Cầu Cấp Tín Dụng này ủy quyền cho Ngân Hàng tự động ghi nợ vào Tài Khoản được duy trì với Ngân Hàng để hoàn trả Tiền vay gốc và tiền lãi của Khoản Vay hàng tháng với số tiền như được thỏa thuận giữa Ngân Hàng và Bên Vay cho đến khi Khoản Vay được hoàn trả đầy đủ. Trong trường hợp Quý khách duy trì sử dụng tài khoản thanh toán sau khi tất toán toàn bộ khoản vay, các loại phí theo Biểu Phí Dịch Vụ Tài Chính Cá Nhân tùy trường hợp sẽ được áp dụng.
- 15.2.6. Bên Vay sẽ thực hiện thanh toán cho Ngân Hàng mà không được khấu trừ, khiếu kiện, khấu giữ hoặc điều kiện với bất kỳ hình thức nào trừ khi Bên Vay được luật yêu cầu thực hiện việc khấu giữ đó. Trong trường hợp đó, số tiền phải trả sẽ được tăng thêm để số tiền mà Ngân Hàng thực sự nhận được sẽ bằng đúng với số tiền mà Ngân Hàng đáng lẽ đã nhận được nếu không có việc khấu giữ đó.
- 15.2.7. Việc thanh toán trước hạn chỉ được cho phép khi toàn bộ Khoản Vay (tiền vay gốc và tiền lãi) còn nợ được hoàn trả đầy đủ trọn một lần và phải được Ngân Hàng chấp thuận về thời điểm hoàn trả trước hạn.

15.3. Lãi Vay và các chi phí khác

15.3.1. Yếu Tố Tính Lãi:

- Thời hạn tính lãi: kể từ và bao gồm ngày Ngân Hàng giải ngân Khoản Vay và không bao gồm ngày Khoản Vay được hoàn trả, bất kể Khoản Vay có được chuyển khoản thành công cho người thụ hưởng hay không.
- Số dư thực tế: là số dư cuối ngày tính lãi của số Dư Nợ Gốc trong hạn hoặc số Dư Nợ Gốc bị quá hạn tùy từng trường hợp.
- Số ngày duy trì số dư thực tế: là số ngày mà số dư thực tế cuối mỗi ngày không thay đổi.
- Lãi suất tính lãi:
Trừ trường hợp có quy định khác trong các Điều Khoản và Điều Kiện này, lãi suất áp dụng cho Khoản Vay sẽ do Ngân Hàng quyết định và sẽ được thông báo đến Bên Vay trong Đơn Đề Nghị Giải Ngân.
Lãi suất tính lãi theo quy định tại Khoản này đối với mỗi Khoản Vay theo phương pháp tính lãi quy định tại Đơn Yêu Cầu Cấp Tín Dụng này sẽ bằng với lãi suất tính lãi được tính theo phương pháp tính lãi theo quy định pháp luật hiện hành.
- Lãi suất điều chỉnh:
Bên Vay và Ngân Hàng theo đây đồng ý rằng Lãi suất tính lãi được quy định trên đây sẽ cố định trong toàn bộ thời hạn vay.

15.3.2. Công Thức Tính Lãi:

$$\text{Số tiền lãi ("Lãi Vay")} = \frac{\sum (\text{Số dư thực tế} \times \text{Số ngày duy trì số dư thực tế} \times \text{Lãi suất tính lãi})}{365}$$

15.3.3. Lãi Vay Đối Với Dư Nợ Gốc bị quá hạn:

Nếu số dư tài khoản liên quan của Bên Vay không đủ để thanh toán Khoản Vay Gốc đến hạn (cho dù đến hạn thanh toán theo quy định của Hợp Đồng, do thu hồi nợ trước hạn, hoặc theo cách khác) thì Lãi Vay đối với Dư Nợ Gốc bị quá hạn (“Lãi Vay Đối Với Dư Nợ Gốc bị quá hạn”) sẽ được tính ở mức 150% (hoặc một mức thấp hơn được xác định và thông báo bởi Ngân Hàng đến Bên Vay tùy từng thời điểm) lãi suất hiện hành được áp dụng tại thời điểm quá hạn đối với bất kỳ Khoản Vay Gốc đến hạn phải thanh toán mà Bên Vay chưa thanh toán cho Ngân Hàng theo quy định tại Đơn Yêu Cầu Cấp Tín Dụng này, được tính từ thời điểm Khoản Vay Gốc đó đến hạn phải thanh toán cho đến ngày Bên Vay thực tế thanh toán đầy đủ khoản tiền đó cho Ngân Hàng. Lãi suất đối với Lãi Vay chậm trả sẽ không được áp dụng.

15.3.4. Thanh toán:

- Lãi Vay sẽ được ghi nợ vào Tài Khoản của Bên Vay cùng với bất kỳ khoản thuế nào phát sinh trên tiền lãi (nếu có).
- Ngân Hàng có quyền ghi nợ vào Tài Khoản của Bên Vay hàng tháng bắt đầu sau một tháng kể từ ngày khi Khoản Vay được giải ngân hoặc vào các thời điểm mà Ngân Hàng có thể quyết định theo toàn quyền quyết định của mình. Trong trường hợp ngày hoàn trả định kỳ của kỳ thanh toán rơi vào ngày nghỉ hoặc ngày lễ theo quy định của pháp

luật Việt Nam và của Ngân Hàng, ngày hoàn trả sẽ được dời vào ngày làm việc tiếp theo.

- (iii) Số tiền thanh toán định kỳ (bao gồm gốc và lãi) là cố định, nên khi số tiền lãi của một hoặc một số kỳ thanh toán nào tăng lên (do số ngày thực tế trong tháng thay đổi) thì khoản nợ gốc hàng tháng sẽ giảm tương ứng để đảm bảo tổng số tiền thanh toán định kỳ là không đổi. Do có sự điều chỉnh giảm đối với (những) khoản nợ gốc hàng tháng trong thời hạn vay vì lý do nêu trên, kỳ thanh toán cuối cùng sẽ nhiều hơn (các) kỳ thanh toán trước đó do được cộng thêm (những) khoản nợ gốc còn thiếu của (các) kỳ trước. Số tiền cụ thể sẽ được thông báo vào kỳ thanh toán cuối cùng nếu Bên Vay có yêu cầu.
- (iv) Trong trường hợp Bên Vay thanh toán trước hạn Khoản Vay, Ngân Hàng sẽ thu một khoản phí trả trước hạn là 3% trên tổng dư nợ còn lại của Bên Vay.
- (v) Trong trường hợp chấm dứt cho vay, thu hồi nợ trước hạn, Ngân Hàng sẽ thông báo cho Bên Vay theo mẫu của Ngân Hàng.

15.3.5. Cơ cấu lại thời hạn trả nợ: Việc cơ cấu lại thời hạn trả nợ của Khoản Vay sẽ do Ngân Hàng xem xét tùy từng thời điểm theo quy định của pháp luật hiện hành khi Bên Vay yêu cầu. Ngân Hàng sẽ chuyển nợ quá hạn đối với số Dư Nợ Gốc mà Bên Vay không trả được nợ đúng hạn theo Đơn Yêu Cầu Cấp Tín Dụng này và không được Ngân Hàng chấp thuận cơ cấu lại thời hạn trả nợ. Hình thức và nội dung thông báo chuyển nợ quá hạn sẽ theo mẫu của Ngân Hàng.

15.4. Thông báo

Bất kỳ khiếu nại, đơn kiện, thông cáo hoặc thông báo nào liên quan đến Khoản Vay mà Ngân Hàng có thể muốn chuyển cho Bên Vay sẽ được xem là đã gửi hợp lệ cho Bên Vay nếu được gửi bằng văn bản hoặc bằng thư có đăng ký đến địa chỉ của Bên Vay được thông báo mới nhất cho Ngân Hàng. Thông báo thay đổi phí trả trước hạn hoặc lãi suất cũng có thể được đưa ra bằng cách niêm yết tại trang web chính thức của HSBC (<https://www.hsbc.com.vn/>) và/hoặc bất kỳ văn phòng nào của Ngân Hàng. Bên Vay cam kết rằng Bên Vay sẽ thông báo ngay lập tức cho Ngân Hàng về bất kỳ thay đổi nào về tình trạng của mình và/hoặc thông tin được cung cấp tại Đơn Yêu Cầu Cấp Tín Dụng này.

15.5. Bản sao kê tài khoản

- 15.5.1. Bên Vay công nhận rằng nếu Bên Vay không nhận được bản sao kê tài khoản của bất kỳ thời gian nào, thì Bên Vay sẽ chịu trách nhiệm duy nhất và toàn bộ đối với việc yêu cầu Ngân Hàng gửi bản sao kê tài khoản.
- 15.5.2. Bên Vay cam kết kiểm tra kỹ lưỡng tất cả các bản sao kê tài khoản nhận được từ Ngân Hàng. Nếu trong vòng 30 ngày kể từ ngày gửi bản sao kê tài khoản đến địa chỉ của Bên Vay như được ghi trong sổ sách của Ngân Hàng và nếu Bên Vay không có bất kỳ phản đối nào, thì số dư được thể hiện tại bản sao kê tài khoản đó sẽ được xem là đúng và việc Bên Vay không có bất kỳ thông tin liên lạc nào sẽ được hiểu là Bên Vay xác nhận tính chính xác của tài khoản và Bên Vay không được nêu bất kỳ phản đối với bất kỳ bản sao kê tài khoản nào như vậy.
- 15.5.3. Chu kỳ nhận sao kê: Hàng tháng

15.6. Bảo đảm

- 15.6.1. Ngân Hàng đồng ý cấp Khoản Vay cho Bên Vay trên cơ sở không có bảo đảm. Tuy nhiên, trong trường hợp có bất kỳ thay đổi lớn ảnh hưởng đến các điều kiện tài chính của Bên Vay (sẽ được Ngân Hàng xác định theo toàn quyền quyết định của mình), hoặc khi luật yêu cầu phải có bảo đảm cho Khoản Vay hoặc nếu Ngân Hàng yêu cầu như thế, thì Ngân Hàng sẽ áp dụng mức lãi suất cao hơn cho phần còn tồn đọng của Khoản Vay mà theo đó số dư nợ là không có bảo đảm theo yêu cầu của Ngân Hàng.
- 15.6.2. Bên Vay cũng cam kết cung cấp bảo đảm cho Khoản Vay trong trường hợp thu nhập của Bên Vay không đủ để hoàn trả Khoản Vay theo số tiền và lịch trình hàng tháng như được thỏa thuận tại Đơn Yêu Cầu Cấp Tín Dụng này.
- 15.6.3. Ngân Hàng bảo lưu quyền yêu cầu Bên Vay hoàn trả Khoản Vay trước khi kết thúc thời hạn nếu Bên Vay không có khả năng cung cấp bảo đảm.

15.7. Khấu trừ và bồi hoàn

- 15.7.1. Bên Vay đồng ý thêm rằng Ngân Hàng sẽ có quyền khấu trừ (hoặc quyền tương tự) trên bất kỳ quyền và quyền lợi nào đối với tài sản Bên Vay đang được Ngân Hàng lưu giữ và kiểm soát, mà các quyền đó có thể được Ngân Hàng thực thi tại bất cứ thời điểm nào và không cần thông báo, đối với tất cả hoặc bất kỳ tài khoản nào được giữ với tên của Bên Vay và bất kỳ khoản tiền nào dù là trong tài khoản tiền gửi, tài khoản tiết kiệm hay tài khoản ký quỹ và bằng bất kỳ tiền tệ nào được giữ với tên của Bên Vay mà Ngân Hàng tại bất kỳ thời điểm nào có thể nắm giữ trong tài khoản của Bên Vay tại bất kỳ hội sở, chi nhánh, phòng giao dịch nào của Ngân Hàng (nếu có).
- 15.7.2. Bên Vay cam kết bồi hoàn cho Ngân Hàng tất cả những chi phí phát sinh do Bên Vay không tuân thủ Các Điều Khoản và Điều Kiện này, kể cả phí tư vấn pháp lý, các chi phí phát sinh liên quan đến Khoản Vay này.

15.8. Sự kiện vi phạm

- 15.8.1. Sự kiện vi phạm

Mỗi sự kiện hoặc tình huống sau đây là một sự kiện vi phạm ("**Sự Kiện Vi Phạm**"):

- a) Bên Vay không thanh toán bất kỳ số Dư Nợ Gốc đến hạn nào của Khoản Vay, tiền lãi đến hạn hoặc bất kỳ nghĩa vụ nào khác đến hạn của Bên Vay theo quy định của Hợp Đồng Tín Dụng hoặc bất kỳ văn bản hoặc hợp đồng liên quan khác;
- b) Bên Vay không tuân thủ hoặc không thực hiện bất kỳ cam kết, nghĩa vụ, thỏa thuận hoặc quy định nào của Hợp Đồng Tín Dụng này hoặc bất kỳ văn bản, tài liệu hoặc hợp đồng nào khác liên quan;
- c) Bên Vay bị chết, bị hạn chế hoặc mất năng lực hành vi;
- d) Bất kỳ thủ tục tố tụng hình sự nào được tiến hành tại bất kỳ vùng lãnh thổ nào đối với Bên Vay, bao gồm nhưng không giới hạn việc Bên Vay bị bắt giữ, tạm giam, tạm giữ, truy tố và bất kỳ thủ tục nào khác được tiến hành đối với Bên Vay theo quy định của pháp luật hình sự áp dụng;
- e) Bất kỳ sự kiện nào hoặc một loạt các sự kiện xảy ra mà theo ý kiến của Ngân Hàng là có thể có ảnh hưởng bất lợi nghiêm trọng đến tính hình tài chính của Bên Vay;
- f) Bên Vay không thực hiện hoặc không tuân thủ bất kỳ nghĩa vụ nào của Bên Vay được quy định tại bất kỳ thỏa thuận hoặc văn bản nào liên quan đến bất kỳ khoản nợ nào của Bên Vay;
- g) Bất kỳ khoản nợ nào của Bên Vay là đến hạn hoặc có khả năng bị tuyên bố đến hạn và phải thanh toán trước hạn thanh toán của khoản nợ đó;
- h) Hồ sơ vay có dấu hiệu bị gian lận hoặc vi phạm pháp luật, Khách hàng có khả năng bị lấy cắp thông tin hoặc Khoản Vay được sử dụng không đúng mục đích, hoặc vi phạm chính sách hay quy định của Ngân Hàng.

- 15.8.2. Biện pháp khắc phục

Khi xảy ra bất kỳ Sự Kiện Vi Phạm nào và tại mọi thời điểm khi Sự Kiện Vi Phạm vẫn còn tiếp diễn, Ngân Hàng có quyền chọn thực hiện các biện pháp khắc phục sau:

- a) Tuyên bố số Dư Nợ Gốc của Khoản Vay và tiền lãi và tất cả các nghĩa vụ khác của Bên Vay theo quy định của Hợp Đồng này và các hợp đồng hoặc tài liệu liên quan khác đến hạn và phải thanh toán ngay lập tức (trong trường hợp số dư tài khoản liên quan của Bên Vay không đủ để thanh toán, Lãi Vay đối với Dư Nợ Gốc bị quá hạn được quy định tại điều 15.3.3 của Bản Điều Khoản Và Điều Kiện này sẽ được áp dụng); và/hoặc
- b) Bắt đầu hoặc thực hiện bất kỳ và tất cả các quyền của Ngân Hàng theo quy định tại Hợp Đồng Tín Dụng và các văn bản hoặc hợp đồng có liên quan; và/hoặc
- c) Bắt đầu hoặc thực hiện bất kỳ thủ tục tố tụng pháp lý nào đối với Bên Vay.

15.8.3 Việc phạt vi phạm và bồi thường thiệt hại sẽ được Các Bên thực hiện theo quy định pháp luật hiện hành.

15.9. Bên Vay không có khả năng thanh toán

Bên Vay cam kết rằng trước khi Khoản Vay và các khoản lãi và phí (nếu có) được hoàn trả đầy đủ, nếu Bên Vay qua đời, hoặc Bên Vay hoàn toàn mất sức lao động do hậu quả của tai nạn, bị hạn chế năng lực hành vi dân sự hoặc mất năng lực hành vi dân sự, vắng mặt tại nơi cư trú trong thời hạn liên tục 6 tháng hoặc trong thời hạn dài hơn hoặc không cư trú tại Việt Nam, thì những người thừa kế hợp pháp, người quản lý tài sản của Bên Vay hoặc người được ủy quyền của Bên Vay sẽ kế thừa và tiếp nhận toàn bộ quyền và nghĩa vụ của Bên Vay theo Hợp Đồng Tín Dụng (bao gồm nhưng không giới hạn nghĩa vụ thanh toán các Khoản Vay Gốc, lãi và phí (nếu có), trừ trường hợp Ngân Hàng quyết định khác đi. Mọi khoản thanh toán từ những người này sẽ được khấu trừ vào số tiền còn tồn đọng của Khoản Vay.

15.10. Không từ bỏ

Việc trì hoãn hoặc bỏ sót của Ngân Hàng trong việc thực hiện hoặc thi hành (dù là toàn bộ hoặc chỉ một phần) bất kỳ quyền hoặc biện pháp khắc phục nào theo Các Điều Khoản và Điều Kiện này sẽ không làm giảm quyền hoặc biện pháp khắc phục đó của Ngân Hàng và sẽ không được xem là từ bỏ quyền hoặc biện pháp khắc phục đó.

15.11. Luật áp dụng và giải quyết tranh chấp

Các Điều Khoản và Điều Kiện này sẽ được diễn giải và có hiệu lực theo luật Việt Nam và các tranh chấp phát sinh giữa Ngân Hàng và Bên Vay sẽ được giải quyết tại các tòa án có thẩm quyền Việt Nam.

Thông báo về các thay đổi đối với Các Điều Khoản và Điều Kiện sẽ được thực hiện bằng bất kỳ phương thức nào sau này cho đến khi Các Điều Khoản và Điều Kiện được sửa đổi và cập nhật: (i) Bảng thông báo tại các văn phòng của Ngân Hàng bao gồm Sở Giao Dịch, các chi nhánh và các phòng giao dịch; (ii) Sao kê tài khoản; (iii) Thư; (iv) Biểu phí.

Tôi xác nhận rằng chữ ký dưới đây của tôi là chữ ký mẫu mà Ngân Hàng sẽ sử dụng để kiểm tra tính xác thực của các chi thị do tôi gửi đến Ngân Hàng.

Chữ ký và họ tên Bên Vay



Ngày làm đơn

Lưu ý:

- Ngân Hàng sẽ KHÔNG xét duyệt hồ sơ vay nếu KHÔNG điền đầy đủ thông tin và cung cấp các chứng từ bắt buộc được yêu cầu.
- Ngân Hàng sẽ KHÔNG hoàn trả hồ sơ vay đối với những hồ sơ không được chấp thuận.
- Quý khách KHÔNG phải trả phí dịch vụ cho bất kỳ cá nhân hoặc tổ chức nào khi tham gia Chương Trình Tín Dụng Tiêu Dùng tại Ngân Hàng.
- Quyết định phê duyệt tín dụng và giải ngân có hiệu lực trong vòng 30 ngày kể từ ngày khoản vay được chấp thuận.

<p>Trong trường hợp Bên Vay yêu cầu thông tin giải ngân khác với thông tin được đề cập trong Đơn yêu cầu cấp tín dụng ở trên, Nhân viên Ngân Hàng kiểm tra và xác nhận thông tin giải ngân với Khách hàng. <i>(*) Không điền nếu không có thay đổi</i></p>	<p>Chấp thuận và chấp nhận. Thay mặt và đại diện cho Ngân Hàng (OPS)</p>
<p>Số tiền vay được duyệt và đề nghị giải ngân (VNĐ): _____</p> <p>Số tiền bằng chữ: _____</p> <p>Thời hạn cho vay/số kỳ hạn trả nợ (tháng/kỳ): _____ Lãi suất (%/năm): _____</p> <p>Ngày giải ngân: _____</p> <p>Thông tin người thụ hưởng (nếu có thay đổi):</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tên chủ tài khoản: _____ - Số CMND/CCCD hoặc Mã số Công ty: _____ - Số tài khoản: _____ - Tên Ngân Hàng: _____ - Chi nhánh: _____ <p>Tên & chữ ký: _____</p> <p>Số điện thoại Bên Vay: _____</p> <p>Ngày xác nhận: _____</p> <p>Thời gian xác nhận: _____</p> <p>Số nội bộ: _____</p>	<p>Tên & chữ ký: _____</p> <p>Ngày: _____</p> <p>Chức vụ: _____</p>